

Số:27/2021/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 15 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Việt Tiến.

Thư ký phiên họp: Bà Phùng Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 85/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 72/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1976

HKTT: 129/71/8 KP4, phường T, quận **, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi làm việc: Công ty TNHH Đ; địa chỉ: khu 9, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Lã Thị Anh Đ, sinh năm 1979

HKTT: 115/54A T, phường N, quận *, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: USA (Hợp chủng quốc Hoa Kỳ).

(Anh H và chị Đ đều đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 30/8/2021 và các lời khai tiếp theo, anh Nguyễn Ngọc H và chị Lã Thị Anh Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Lã Thị Anh Đ đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 31/2017 do UBND quận X, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/02/2017. Sau khi kết hôn được một thời gian thì anh chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Sau khi kết hôn được hai tháng thì chị Đ sang Hoa

Kỳ sinh sống và làm việc, vợ chồng không có nhiều điều kiện để quan tâm, chia sẻ, mâu thuẫn không thể giải quyết, cuộc sống hôn nhân ngày càng bế tắc. Tháng 01/2021, chị Đ có về Việt Nam để giải quyết mâu thuẫn giữa hai vợ chồng nhưng không có kết quả, tình cảm không thể hàn gắn. Nay nhận thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H và chị Đ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xem xét, giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh H và chị Đ xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh H và chị Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh H và chị Đ xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự và các chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Ngọc H tự nguyện chịu toàn bộ.

Chị Lã Thị Anh Điện đang sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ, chị đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt chị trong tất cả các buổi làm việc, phiên họp giải quyết việc dân sự.

Anh Nguyễn Ngọc H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc H và chị Lã Thị Anh Đ.

Về con chung, nợ chung: Anh chị trình bày không có nên Tòa án không giải quyết trong vụ việc này.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận về tài sản chung, Tòa án không giải quyết trong vụ việc này.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh H chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Lã Thị Anh Đ nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Trong đơn thể hiện chị Đ đang sinh sống tại Hoa Kỳ. Căn cứ Công văn số:25221/QLXNC-P5 ngày 26/10/2021 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an, chị Lã Thị Anh Đ lần cuối xuất cảnh ngày 10/6/2021, hiện chưa có thông tin nhập cảnh. Anh Nguyễn Ngọc H hiện đang làm việc tại Công ty TNHH Đ, có địa chỉ: khu 9, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh H và chị Đ đều có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án mở phiên họp vắng mặt anh H, chị Đ là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Anh Nguyễn Ngọc H và chị Lã Thị Anh Đ đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Sau khi kết hôn được hai tháng thì chị Đ sang Hoa Kỳ sinh sống và làm việc, vợ chồng không có nhiều điều kiện để quan tâm, chia sẻ, mâu thuẫn không thể giải quyết, cuộc sống hôn nhân ngày càng bế tắc. Anh H, chị Đ đã có nhiều cố gắng để hàn gắn tình cảm vợ chồng; tháng 01/2021, chị Đ có về Việt Nam nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Do tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại nên anh H và chị Đ thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung trên thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn của anh H, chị Đ là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam nên cần chấp nhận.

Về con chung: Anh H và chị Đ xác định vợ chồng không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Anh H và chị Đ thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Anh H và chị Đ xác định vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Ngọc H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự, cần được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc H và chị Lã Thị Anh Đ.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Lã Thị Anh Đ xác định vợ, chồng không có con chung nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Lã Thị Anh Đ tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Lã Thị Anh Đ xác định vợ, chồng không có nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Ngọc H chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) anh H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0000032 ngày 21/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

[6]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND quận X, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Việt Tiến